

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2019

BIÊN BẢN

Giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch sốt xuất huyết

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân Thành phố, Sở Y tế Hà Nội trong công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết trên địa bàn Hà Nội; Đề chủ động phòng chống dịch, bệnh sốt xuất huyết do muỗi truyền tại các trường học, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch sốt xuất huyết tại các trường học.

Tên Trường: ĐẠI HỌC MỎ-ĐIÀ CHẤT

Địa chỉ: Số 18 - Phố Viên - Phường Đức Giang - Quận Bắc Từ Liêm

THÀNH PHẦN ĐOÀN:

Th.S. Chu Văn Chung: Phó trưởng Khoa Sức Khỏe môi trường - YTT
CN Trần Trung Dũng
CN Lê Nguyệt Mai } Khoa Sức Khỏe môi trường
BS Lê Thanh Hà } Xế trưởng học
CN Lê Văn Hoàng: Nguyễn Kim Dung
CN Trần Minh Hiền: Khoa Xét nghiệm

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

PGS-TS. Trần Hùng Cường: Phó Hiệu trưởng nhà trường
BS Đỗ Thúy Mai: Trưởng Trạm Y tế
PGS-TS Nguyễn Việt Hà: Phó Chủ tịch Công đoàn
Bà Nguyễn Thị Thảo: Phó trưởng phòng Học sinh
Ông Lê Đức Vinh: Giám đốc Trung tâm dịch vụ
Bà Nguyễn Kim Chung: Phụ trách nhà ăn

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tổng số sinh viên: 13.150 Sinh viên nội trú:

- Tổng số ca mắc sốt xuất huyết trong và ngoài trường (từ 1/1/2019 đến nay):

+ Số sinh viên mắc SXH: 0 Số cán bộ giáo viên mắc SXH: 0

+ Số sinh viên ở nội trú mắc sốt xuất huyết: 0

+ Số ca sốt xuất huyết trong trường trong vòng 14 ngày: 0

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
I	Công tác chỉ đạo			Ban chỉ đạo Công tác y tế Trường
1	Ban chỉ đạo phòng chống dịch SXH	✓		QĐ số 1351/QĐ-MĐC ngày 5/10/2018
2	Kế hoạch phòng chống dịch SXH	✓		KH số 467/KH-MĐC ngày 28/9/2017
3	Hợp Ban chỉ đạo PCD SXH	✓		Tập luyện ghép.
III	Vệ sinh môi trường			
1	Tổng vệ sinh toàn trường			Phối hợp Đoàn Thanh niên Tổng vệ sinh.
2	Dụng cụ chứa nước, phế liệu có bộ gây khu vực ngoại cảnh (liệt kê)		✓	
	Dụng cụ chứa nước, phế liệu có nguy cơ (liệt kê)			Khu vực công trình Đoàn Thanh niên có một số lốp xe, chấu tua nguy cơ.
3	Hệ thống công thoát nước kín và thông thoát.	✓		Hệ thống công khí thông thoát.
4	Thu gom và xử lý rác			
-	Thùng rác có nắp kín			Có thùng rác hộp vệ sinh.
-	Nơi tập trung rác thải đảm bảo theo quy định	✓		
-	Vận chuyển rác kịp thời			Vận chuyển rác kịp thời.
5	Vệ sinh, bảo quản nguồn nước			Nước sạch của Trường phục vụ.
-	Tổng số bể chứa nước			Nước giếng khoan qua xử lý.
	+ Số bể ngầm	8 bể		Bể chứa TN thiếu nắp kín và khóa.
	Có nắp kín/ tổng số			
	Có lưới chắn côn trùng/tổng số			Bể chứa Khu bếp ăn thiếu lưới, lưới không đảm bảo.
	Có khóa an toàn/ tổng số			6/8 bể có khóa.
	Thời điểm thau rửa bể chứa			T5/2019
	+ Số bể mái	1 bể		
	Có nắp kín/ tổng số			
	Có lưới chắn côn trùng/tổng số			{ Bể mái không có lưới chắn côn trùng.
	Có khóa an toàn/ tổng số			
	Thời điểm thau rửa bể mái			T5/2019.
II	Vệ sinh giảng đường, thư viện			Có chìa khóa vệ sinh hàng ngày.
-	Tổng số tòa nhà có giảng đường (liệt kê)			Trung tâm Thông tin Thư viện 13 phòng
-	Số giảng đường được kiểm tra (ghi rõ tên khu giảng đường).	A, B, D, E		Tổng số phòng học: 214 phòng
-	Số dụng cụ chứa nước,		✓	Phòng TN: 35 phòng

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
	phê liệu có bộ gây (liệt kê)			
III	Vệ sinh khu nội trú, ký túc xá			Khu A ($D_1 + D_2$): 124 phòng
-	Số khu ký túc xá	02		03 Khu KTX nội trú ngoài: 42 phòng
-	Số khu ký túc xá được kiểm tra	03		KTX Khu B (D_3): 64 phòng
-	Số phòng ở được kiểm tra			KTX Khu A: Trật tự nội trú chấp hành tốt, phê liệu trong phòng ở.
-	Bể chứa nước có nắp kín (số bể chứa có nắp kín/tổng số bể)	✓		KTX ngoài: phòng ở chưa có chìa khóa vệ sinh thường xuyên.
-	Số phòng ở có bộ gây/tổng số phòng kiểm tra		✓	
-	Số dụng cụ có bộ gây (liệt kê)		✓	
-	Chế độ vệ sinh phòng ở			Phòng ở Khu B (găng): chưa có chìa khóa vệ sinh thường xuyên.
IV	Vệ sinh tại khu vực bếp ăn			02 bếp < Khu A
-	Số bếp ăn	✓		Khu B
-	Số căng tin			Khu sở chế biến Khu A chưa đảm bảo vệ sinh.
-	Số dụng cụ chứa nước, phê liệu có bộ gây/tổng số		✓	Không phát hiện dụng cụ có bộ gây.
V	Công tác phòng chống dịch			
1	Phun hóa chất xử lý môi trường	✓		
-	Số lần phun hóa chất	01		6/10/2018
	Đơn vị phun: + Nhà trường (ghi rõ thời gian) + Cơ quan y tế (ghi rõ thời gian)			HĐ Thuê Khu vực công nhân phun. Tên nhà trường mua thuốc.
-	Tổng vệ sinh trong trường học (ghi rõ thời gian, thành phần tham gia)			Đoàn Thanh niên Thời điểm 26/3/2015.
2	Công tác tuyên truyền (ghi rõ hình thức, thời gian thực hiện)			Phối hợp phòng Các HSSV truyền truyền lồng ghép
3	Các hoạt động khác			

Hà Nội, ngày 2 tháng 6 năm 2020

BIÊN BẢN

Giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch sốt xuất huyết

Tên trường: Đ. AI. HỌC. MỞ. Đ. IA. CH. ẤT
Địa chỉ: Phố. Viên - Phường. Đức. Thợy - Quận. Bắc. Từ. Tiên

THÀNH PHẦN ĐOÀN:

Bà. Chủ. Thị. Chung	}	Phó. trưởng. Khoa. SKMT. YTH.
Ông. Trần. Tiến. Dũng		
Ông. Lê. Mạnh. Hùng		
Bà. Nguyễn. Thị. Chung		
Bà. Hoàng. Thị. Tiến. Hiền		
Bà. Đỗ. Thị. Minh. Hối		TT. YT. Quận. Bắc. Từ. Tiên.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ:

PGS. TS. Trần. Hùng. Tiến	Phó. viên. kiểm. tra. tổng.
Ông. Bùi. Tiến. Sơn	T. P. Hành. chính. - Tổng. hợp
Ông. Phạm. Đức. Thiện	Huynh. Thanh. Trung. Phòng. CS. - VC.
B.S. Đỗ. Thế. Mai	Trưởng. team. y. tế.
Bà. Trần. Thị. Thu. Trang	Phó. tá. Tham. D. T. g. Hà. Từ. Hiền. TT. Di. R. V.

KẾT QUẢ:

I. THÔNG TIN CHUNG

- Số cơ sở đào tạo (tại Hà Nội): 02
- Tổng số sinh viên: 96.10 Sinh viên nội trú:
- Tổng số ca mắc sốt xuất huyết trong và ngoài trường (từ 1/1/2020 đến nay): 0
- + Số sinh viên mắc SXH: 0 Số cán bộ, giáo viên mắc SXH: 0
- + Số sinh viên ở nội trú mắc sốt xuất huyết: 0
- + Số ca sốt xuất huyết trong trường trong vòng 14 ngày: 0

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
I	Công tác chỉ đạo			
1	Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh/PC SXH	✓		Có ban chỉ đạo công tác y tế, tổng hợp năm 2020
2	Kế hoạch phòng chống dịch bệnh/PC SXH	✓		Có kế hoạch công tác vệ sinh môi trường học năm 2020
3	Họp Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh/PC SXH	✓		
II	Vệ sinh môi trường			
1	Tổng vệ sinh toàn trường			Chưa thực hiện tổng vệ sinh môi trường, phân công dịch SXH
2	Dụng cụ chứa nước, phê liệu khu vực ngoại cảnh có bộ gậy (liệt kê)		✓	Số lượng: 0
	Dụng cụ chứa nước, phê liệu có nguy cơ (liệt kê)		✓	
3	Hệ thống công thoát nước kín và thông thoát.	✓		
4	Thu gom và xử lý rác			
-	Thùng rác có nắp kín			
-	Nơi tập trung rác thải đảm bảo theo quy định	✓		Xả rác không để tạo nhơ bẩn, Nắp không được đóng kín, Thu gom hàng ngày
-	Xử lý rác			
5	Vệ sinh, bảo quản nguồn nước			
-	Tổng số bể chứa nước			
-	Bể chứa ngầm	8		
	Các bể có đủ nắp kín	8		
	Có bể có đủ lưới chắn côn trùng	5/8		Bể nước D không có lưới chắn côn trùng, khu B không có lưới chắn côn trùng
	Có bể có đủ khóa an toàn	5/8		Bể nước D và 2 bể khu D không có
	Thời điểm thau rửa bể chứa	5/2019		
-	Bể mái	8		
	Các bể có đủ nắp kín	8		
	Có bể có đủ lưới chắn côn trùng			
	Có bể có đủ khóa an toàn			
	Thời điểm thau rửa bể chứa	5/2019		
II	Vệ sinh giảng đường, thư viện			
-	Tổng số tòa nhà có giảng đường (liệt kê)	04 + 01		Khu thực hành
-	Số giảng đường được kiểm tra (tên khu giảng đường).	05		

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
-	Số dụng cụ chứa nước, phế liệu có bộ gây (liệt kê)		✓	Số lượng: 0
III	Vệ sinh khu nội trú, ký túc xá			
-	Số khu ký túc xá	02		Khu A, Khu B
-	Số khu ký túc xá được kiểm tra	02		
-	Bể chứa nước có nắp kín (các bể chứa đều có nắp kín)	1		
-	Có dụng cụ chứa nước có nguy cơ bộ gây (liệt kê)		✓	0
-	Số dụng cụ có bộ gây (liệt kê)		✓	Số lượng: 0
-	Chế độ vệ sinh phòng ở			- Sắp xếp nhà vệ sạch gọn gàng - chế độ vệ sinh sạch đẹp, bảo
IV	Vệ sinh khu vực bếp ăn			
-	Số bếp ăn	02		
-	Số căng tin	02		
-	Có dụng cụ chứa nước, phế liệu có bộ gây (liệt kê)		✓	Số lượng: 0
V	Công tác phòng chống dịch			
1	Phun hóa chất xử lý môi trường			
-	Số lần phun hóa chất	0		
	Đơn vị phun: + Nhà trường (ghi rõ thời gian) + Cơ quan y tế (ghi rõ thời gian)	0 0		
-	Tổng vệ sinh trong trường học (thời gian, thành phần tham gia)		✓	Chưa thực hiện tổng vệ sinh mà lại phân công đi học SXH.
2	Công tác tuyên truyền (hình thức, thời gian thực hiện)			Chưa thực hiện.
3	Các hoạt động khác		—	

III. NHẬN XÉT - KIẾN NGHỊ

Hàng quý, Ban giám hiệu nhà trường đã giao toàn chi' đưa
các hoạt động phong trào đến SGT. Xếp hàng ở trong nhà trường, và
bên chi' đưa công tác y tế đến học và ở học công tác và ở
trên học và ở, các khu vực trong trường có chế độ về
sinh viên trường, phòng dạy, dịch SGT. Xếp hàng; tại thị trấn Kiên tra
chức phát hiện dạy và chi' mới có bộ phận của nhà
trường ở SGT.

Hồ tam bích cũng là vịnh đẹp nhất (phong cảnh đẹp SXH)
đẹp như tranh.

- Rã sọt tại các bể, chụp nước, hồ, suy, lều, dãi cỏ, tại các bể, còn thớt, lều, dãi cỏ, tại

- Thực hiện phân loại đất đai theo chủ sở hữu SXH, thực hiện tổng và sơ bộ kết quả đất đai để báo cáo để phục vụ công tác SXH.

- Lấy công cụ khai thác truyền thống để SXH cho sinh viên, các nhà giáo viên tham khảo. Lấy công cụ khai thác phụ thuộc để SXH, nhất là phụ thuộc vào các phụ 'b' thuộc các khu vực SXH.

Ý KIẾN NHÀ TRƯỞNG

Nhất trí và ý kiến của toàn giám sát



Triều Hưng Bỉnh

ĐẠI DIỆN ĐOÀN GIÁM SÁT

Chữ Thi Chung

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2019

BIÊN BẢN LÀM VIỆC

Về việc: Kiểm tra vệ sinh chất lượng nước ăn uống, nước sinh hoạt

Địa điểm: ...

Địa chỉ: ...

THÀNH PHẦN THAM DỰ:**1. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP Hà Nội**

Hà Nội...
 Ông...
 Ông...
 Ông...
 Ông...
 Ông...

2. Đại diện đơn vị

...
 Ông...
 Ông...
 Ông...

NỘI DUNG:**1. Thông tin chung:**

- Nguồn nước hiện đang sử dụng: ...
- Nguồn nước ăn uống sinh hoạt do đơn vị nào cung cấp: ...
- Tổng số bể chứa ngầm, bể bán ngầm: ...
- Tổng số bể mái, tec inox: ...

2. Sơ đồ cấp nước của đơn vị:

Nước máy TP...
 Nước TCM...
 Nước...

3. Kiểm tra thực tế:

- Nhà...
 + Vệ sinh...
 + Bể chứa...
 + Hố...
 + Bể...
 + Vệ sinh...
 + 415 bể...
 Bể...
 - Trạm cấp nước...

4. Chế độ tự kiểm chất lượng nước

Tự kiểm tra chất lượng nước trong năm học 2019? Tháng 5/2019	Có	①
	Không	2
Thời gian xét nghiệm gần nhất 13/5/2019		
Liệt kê chỉ tiêu xét nghiệm: XN chỉ tiêu vi sinh, tảo, bể decant, bơm, nước máy, nước giếng khoan, bể T.Y.T., nước ăn uống, nước 12 tầng, bể KTX 1a, bể KTX 5 tầng		
Kết nghiệm 15 chỉ tiêu A theo GCNHCN: 100% BNT, tảo, nước, nước giếng khoan, nước máy		
Đơn vị xét nghiệm: ...Tăng...tôm...xét...nghiệm...Tăng...Đo...học...Y tế...cộng...cộng		

5. Lấy mẫu nước xét nghiệm:

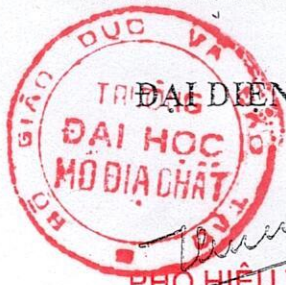
TT	Vị trí lấy mẫu	Ghi chú
1	Nước nguồn thành phố nước khu cấp vào bể chứa Trạm y tế (khu)	
2	Nước tại vòi bếp ăn khu A	
3	Nước nguồn thành phố nước khu cấp vào bể chứa khu B	

4. Nước tại vòi bếp ăn khu B

6. Nhận xét, kiến nghị:

.....Để đảm bảo vệ sinh, chất lượng nước phục vụ ăn uống và sinh hoạt đề nghị đơn vị.....
 Duy trì chế độ vệ sinh thường xuyên khu vực ngoại cảnh, khu xử lý nước tại Trạm cấp nước khu A.....
 Kiểm tra hệ thống xả rác theo dõi vệ sinh, chất lượng nước tại trạm cấp nước.....
 Nghiên cứu bố trí bộ test thử Clo dư tại trạm cấp nước.....
 Hoa chất sử dụng phải đảm bảo quy chế an toàn, việc bố trí giá kê tại kho hoa chất.....
 Đảm bảo an ninh an toàn nguồn nước và các bể chứa lân cận, kho an toàn, nước chứa, các bể chứa.....
 Duy trì chế độ tham gia bể chứa nước chất lượng.....
 Duy trì chế độ nội kiểm vệ sinh, chất lượng nước định kỳ.....
 Tổng vệ sinh mặt bằng trạm cấp nước khu B.....

đảm bảo nộp



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS Triệu Hùng Trường

ĐẠI DIỆN ĐOÀN

Chữ ký: Chung

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2019

BIÊN BẢN GIÁM SÁT
CÔNG TÁC VỆ SINH TRƯỜNG HỌC, PHÒNG CHỐNG DỊCH, BỆNH

- Căn cứ Thông tư Liên tịch số 03/2000/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 01/3/2000 của Bộ Y tế và Bộ Giáo dục Đào tạo hướng dẫn thực hiện công tác vệ sinh trường học; Thông tư 46/2010/TT-BYT ngày 29/12/2010 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về vệ sinh phòng bệnh truyền nhiễm trong các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Thực hiện Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 21/12/2018 của UBND Thành phố Hà Nội về triển khai công tác phòng chống dịch trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2019; Kế hoạch số 5678/KH-SYT ngày 24/12/2018 của Sở Y tế Hà Nội về Phòng, chống dịch ngành Y tế Hà Nội năm 2019;

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh trường học, chủ động phòng chống dịch, bệnh, trong trường học:

Trường: ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT.....

Địa chỉ: Sông Đuống, Đống Đa, Quận Bắc Từ Liêm.....

THÀNH PHẦN ĐOÀN

Trưởng đoàn: Ths. Bs. Chu Thị Chung - Phó trưởng khoa Sức Khỏe môi trường - Hệ thống

Thư ký đoàn: Ths. Lê Thị Hương.....

Các thành viên:.....

.....Bs. Lê Thanh Hải, CN Trần Trung Dũng.....

.....CN Lý Tuyết Mai, CN Nguyễn Kim Dung.....

.....KS. Trần Minh Hiền - Khoa Xét nghiệm.....

.....

.....

Đơn vị phối hợp:

.....CN. Lê Hương Trà - Trung tâm Y tế Quận Từ Liêm.....

.....

Đại diện trường:

.....PGS.TS. Trần Hùng Triêng - Phó hiệu trưởng.....

.....Bs. Đỗ Thủy Mai - Trưởng trạm Y tế.....

.....Đ/c. Đặng Đức Việt - Phó Giám đốc Trung tâm Dịch vụ.....

.....Đ/c. Nguyễn Việt Hà - Phó Chi bộ Công nhân.....

.....Đ/c. Nguyễn Thu Thảo - Phó phòng Hành chính - TH.....

.....Đ/c. Nguyễn Kim Chung - Phó phòng Quản lý công chính.....

Đ/c. Tạ Văn Ninh : P.CSV.....

Đ/c. Huỳnh Thanh Tùng : Phó P. Cơ sở vật chất.....

NỘI DUNG GIÁM SÁT	KẾT QUẢ
1. Công tác tổ chức chỉ đạo, điều hành	
- Ban chỉ đạo CSSK	Có Ban Chỉ đạo
- Kế hoạch công tác y tế trường học	Có kế hoạch y tế trường học
- Kế hoạch phòng chống dịch, bệnh, v.v	Có kế hoạch phòng chống dịch
- Báo cáo kết quả hoạt động bằng văn bản.	Có báo cáo kết quả bằng văn bản
2. Công tác vệ sinh học đường	
2.1. Giảng đường:	
- Tổng số sinh viên:	13.750 sinh viên hệ chính quy
- Tổng số khu giảng đường:	214 phòng học
- Khu giảng đường giám sát:	
- Nội quy:	Có nội quy
- Trang thiết bị học tập, giảng dạy (bục giảng, bảng, bàn ghế); hệ thống cửa:	Có trang thiết bị học tập
- Ánh sáng:	Đủ ánh sáng
- Vệ sinh giảng đường (phòng học, bàn ghế, quạt, cầu thang...)	Vệ sinh phòng học sạch, không có rác, ồn ào.
- Các điều kiện vệ sinh khác:	Tuy nhiên quạt trần, đèn còn bụi
2.2. Thư viện:	
- Quy mô thư viện (Trung tâm/Phòng):	Trung tâm thông tin - thư viện
- Nội quy:	Có nội quy
- Ánh sáng:	Đủ ánh sáng
- Vệ sinh các phòng thư viện :	Vệ sinh tổng thể sạch sẽ, yên tĩnh, cầu thang, hành lang
- Các điều kiện vệ sinh khác:	
2.3. Phòng thực hành, xưởng trường:	
- Nội quy:	35 phòng thí nghiệm
- Phương tiện bảo hộ lao động:	Có nội quy
- Ánh sáng:	Có phương tiện bảo hộ lao động.
- Điều kiện vệ sinh khác:	Đủ ánh sáng
2.4. Ký túc xá:	
- Tổng số sinh viên nội trú:	Vệ sinh sạch
- Tổng số khu:	Ở khu ký túc xá Khu A (D1 + D2); Khu B, KTX sinh viên nước ngoài 3/3 khu.
- Khu giám sát:	Có nội quy
- Nội quy:	
- Chế độ kiểm tra, giám sát vệ sinh:	phòng ở chưa được vệ sinh
- Khu phụ trợ:	thiếu xuyên, còn rác thải; nhiều quần áo mắc ở khu phụ IT vệ sinh, nhiều phòng thiếu mặc quần áo.
- Vệ sinh phòng ở:	Khu bếp nấu sinh viên nước ngoài chưa được vệ sinh hàng ngày.
- Vệ sinh khu vực công cộng:	
- Các điều kiện vệ sinh khác:	

NỘI DUNG GIÁM SÁT	KẾT QUẢ
3. Vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh	
- Vệ sinh ngoại cảnh:	Khu vực ngoại cảnh vệ sinh hàng ngày.
- Hình thức vệ sinh (chuyên nghiệp, cán bộ trường)	Thực công ty chuyên nghiệp làm vệ sinh
- Hệ thống cống thoát nước:	Hệ cống thoát nước kín
- Xử lý rác: + Chế độ thu gom rác: + Thùng rác: + Khu tập trung rác (mái che, cửa, vệ sinh...) + Chế độ xử lý rác:	Thu gom thường xuyên Có thùng rác đặt các khu vực công cộng Vận chuyển rác hàng ngày
- Khu vực đọng nước có nguy cơ bọ gây SXH: - Dụng cụ đọng nước có bọ gây:	Khu vực công trình được thanh toán có một số lọ hóa, chậu hóa Chưa phát hiện có bọ gây
- Nhà vệ sinh: + Chế độ vệ sinh: + Đủ nước sử dụng: + Xà phòng rửa tay:	Nhà vệ sinh tự hoại Vệ sinh sạch Đủ nước sử dụng Không có xà phòng rửa tay tại tất cả các nhà vệ sinh
- Vệ sinh PCDB tại bếp ăn, căng tin:	Nhà ăn khu A khu sơ chế chưa đảm bảo vệ sinh, thiếu tủ có lưới chắn côn trùng

NỘI DUNG GIÁM SÁT	Kết quả
4. Vệ sinh, chất lượng nước ăn uống, sinh hoạt	
- Nguồn nước ăn uống, sinh hoạt:	Nước máy cung cấp cho nhà ăn khu A, KTX, Trạm Y tế
- Bảo quản nguồn nước:	Đã ngâm ở bể Đã mai ở bể
- Vệ sinh nguồn nước + Vệ sinh khu vực ngoại cảnh + Vệ sinh khu xử lý nước (nếu có) + Vệ sinh hệ thống chứa nước	- Trạm cấp nước khu A: + Có chế độ vệ sinh thường xuyên, khu vực ngoại cảnh, khu xử lý nước. + Bể chứa thiết giáp kín, không an toàn - Trạm cấp nước khu B: + Mặt bằng đang nước, chưa có chế độ vệ sinh thường xuyên + Đã thực hiện xét nghiệm nước tháng 5/2019 (khu A)
- Chế độ nội kiểm chất lượng nước	
- Nước uống sinh viên, học sinh:	\
- Chế độ nội kiểm chất lượng nước uống:	\
5. Công tác Y tế và Quản lý sức khỏe sinh viên	
5.1. Công tác Y tế	
- Quy mô: Phòng Y tế/Trạm Y tế/TTYT	Trạm Y tế thuộc Ban Giám hiệu
- Phòng Y tế: Vị trí	Khu
- Số lượng thành phần cán bộ y tế	05
- Cán bộ y tế chuyên trách phòng chống dịch	01
- Trang thiết bị, cơ sở thuốc thiết yếu	Có trang thiết bị
- Sổ quản lý, theo dõi thuốc	Có sổ quản lý, theo dõi thuốc
- Sổ quản lý, theo dõi sức khỏe sinh viên	Có sổ theo dõi sức khỏe sinh viên
- Sổ khám bệnh mẫu A1	Có sổ khám bệnh A1
- Hộp chống sốc và phác đồ xử trí phản vệ	Có hộp chống sốc
- Phác đồ cấp cứu	Có phác đồ cấp cứu
- Tranh tuyên truyền phòng chống dịch bệnh	Có tranh tuyên truyền
- Nhà vệ sinh/Lavabo rửa tay	Có nhà vệ sinh
5.2. Công tác phòng chống dịch	
- Xử lý môi trường trong năm học	Đã xử lý môi trường năm học 2018-2019
- Số lần xử lý	01
- Hình thức xử lý: (Tự phun/Hợp đồng)	Thuê chuyên
- Thời gian xử lý:	6/10/2018
- Có cơ sở, hóa chất phòng chống dịch:	Có Cloamin B

NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

Ban Giám hiệu nhà trường đã thường xuyên quan tâm chỉ đạo các bộ phận chức năng thực hiện công tác vệ sinh trường học, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh trong trường học.

Để chỉ đạo, giám sát thực hiện công tác này, Ban giám sát đã tiến hành hội thảo như sau:

- 1) Duy trì chế độ vệ sinh thường xuyên tại các khu vực của nhà trường tại cả 2 cơ sở; tăng cường vệ sinh hệ thống quạt trần, đèn phòng học.
- 2) Trám cấp nước tăng vệ sinh trạm cấp nước khu B (mặt bầy, khu xử lý nước), chú trọng vệ sinh trạm cấp nước khu A, bổ sung test thử Clo dư, của trạm báo Clo dư 0.3 - 0.5 mg/l theo quy định. Thử chất vi trùng, phân đạm, bảo đảm nhân mã. Các hệ chứa: trạm hóa, bể nấp, bể, khía an toàn, lưới chắn côn trùng, lưới lọc, thanh xả các bể chứa nước. Duy trì xét nghiệm nước sạch (cả khu A và khu B).

Đảm bảo vệ sinh, chất lượng nguồn nước ăn uống và sinh hoạt trong nhà trường (cả nguồn nước máy và nguồn nước giếng khoan).

- 3) Kỳ túc xá: Phát động tăng vệ sinh, thu gom rác, phủ bụi tại các phòng ở, khu phụ, ban công. Tăng cường tuyên truyền, giáo dục ý thức giữ gìn vệ sinh nơi ăn ở, học tập cho sinh viên.

- 4) Tổ chức trạm báo công tác vệ sinh, phòng chống dịch bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu trong nhà trường.

- 5) Tăng cường kiểm tra các cơ sở khác của nhà trường và các khu bị tác động.
- 6) Phối hợp với Trung tâm Y tế Nam Từ Liêm trong công tác phòng chống dịch bệnh.

Ý KIẾN CỦA NHÀ TRƯỜNG

Nhất trí với ý kiến nhận xét của đoàn giám sát.

Biên bản này được lập thành 02 bản có nội dung như nhau, đã đọc cho các thành phần cùng nghe và nhất trí thông qua.

- 01 bản nhà trường lưu.
- 01 bản đoàn giám sát giữ.



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Triệu Hùng Trường

ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

Lê Hùng

ĐẠI DIỆN ĐOÀN

Thị Chí Thị Chung

Hà Nội, ngày 2 tháng 6 năm 2020

BIÊN BẢN

Giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch sốt xuất huyết

Tên trường: Đ. A. I. H. O. C. M. O. Đ. I. A. C. H. A. T.
Địa chỉ: Phố Viên - Phường Đức Thắng - Quận Bắc Từ Liêm

THÀNH PHẦN ĐOÀN:

Bà. Chủ. Thị. Chung.....	}	Phó trưởng Khoa SICKT XITH.....
Ông. Trần. Tăng. Dũng.....		
Ông. Lê. Mạnh. Hùng.....		T. T. K. S. B. T. T. P. H. N.
Bà. Nguyễn. Thị. Chung.....		
Bà. Hoàng. Thị. Trang. Hiền.....		
Bà. Đỗ. Thị. Minh. Hằng.....		T. T. Y. T. Quận. Bắc. Từ. Liêm.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ:

PGS. TS. Trần. Hùng. Trường.....	Phó hiệu trưởng nhà trường.....
Ông. Bùi. Trường. Sơn.....	T. P. Hành. chính. - Tổng. hợp.
Ông. Phạm. Đức. Thiên.....	Huynh. Thanh. Tùng..... Phòng. CS. - VC.
B.S. Đỗ. Thế. Mai.....	Trưởng. team. y. tế.....
Bà. Trần. Thị. Thu. Trang.....	Phó. tổ. H. S. Đ. T. G. H. A. T. U. H. C. H. Y. T. T. Dịch. vụ.

KẾT QUẢ:

I. THÔNG TIN CHUNG

- Số cơ sở đào tạo (tại Hà Nội):..... 02.....
- Tổng số sinh viên:..... 96.10..... Sinh viên nội trú:
- Tổng số ca mắc sốt xuất huyết trong và ngoài trường (từ 1/1/2020 đến nay): 0
- + Số sinh viên mắc SXH:..... 0..... Số cán bộ, giáo viên mắc SXH: 0.....
- + Số sinh viên ở nội trú mắc sốt xuất huyết:..... 0.....
- + Số ca sốt xuất huyết trong trường trong vòng 14 ngày:..... 0.....

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
I	Công tác chỉ đạo			
1	Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh/PC SXH	✓		Có ban chỉ đạo công tác y tế, thành lập năm 2020
2	Kế hoạch phòng chống dịch bệnh/PC SXH	✓		Có kế hoạch công tác vệ sinh môi trường học năm 2020
3	Họp Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh/PC SXH	✓		
II	Vệ sinh môi trường			
1	Tổng vệ sinh toàn trường			Chưa thực hiện tổng vệ sinh môi trường phòng dịch SXH
2	Dụng cụ chứa nước, phế liệu khu vực ngoại cảnh có bộ gậy (liệt kê)		✓	Số lượng: 0
	Dụng cụ chứa nước, phế liệu có nguy cơ (liệt kê)		✓	
3	Hệ thống công thoát nước kín và thông thoát.	✓		
4	Thu gom và xử lý rác			
-	Thùng rác có nắp kín			
-	Nơi tập trung rác thải đảm bảo theo quy định	✓		Xả rác không để tạo nhơ bẩn, Nắp không được đóng kín, Thu gom hàng ngày
-	Xử lý rác			
5	Vệ sinh, bảo quản nguồn nước			
-	Tổng số bể chứa nước			
-	Bể chứa ngầm	8		
	Các bể có đủ nắp kín	8		
	Có bể có đủ lưới chắn côn trùng	5/8		Bể nước P không có lưới chắn côn trùng, khu B không có lưới chắn côn trùng
	Có bể có đủ khóa an toàn	5/8		Bể nước D và 2 bể khu D không có
	Thời điểm thau rửa bể chứa	5/2019		
-	Bể mái	8		
	Các bể có đủ nắp kín	8		
	Có bể có đủ lưới chắn côn trùng			
	Có bể có đủ khóa an toàn			
	Thời điểm thau rửa bể chứa	5/2019		
II	Vệ sinh giảng đường, thư viện			
-	Tổng số tòa nhà có giảng đường (liệt kê)	04 + 01		Khu thực hành
-	Số giảng đường được kiểm tra (tên khu giảng đường).	05		

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
-	Số dụng cụ chứa nước, phế liệu có bộ gây (liệt kê)		✓	Số lượng: 0
III	Vệ sinh khu nội trú, ký túc xá			
-	Số khu ký túc xá	02		Khu A, Khu B
-	Số khu ký túc xá được kiểm tra	02		
-	Bể chứa nước có nắp kín (các bể chứa đều có nắp kín)	1		
-	Có dụng cụ chứa nước có nguy cơ bộ gây (liệt kê)		✓	0
-	Số dụng cụ có bộ gây (liệt kê)		✓	Số lượng: 0
-	Chế độ vệ sinh phòng ở			- Sắp xếp nhà vệ check gọn gàng - chế độ vệ sinh check đầy đủ
IV	Vệ sinh khu vực bếp ăn			
-	Số bếp ăn	02		
-	Số căng tin	02		
-	Có dụng cụ chứa nước, phế liệu có bộ gây (liệt kê)		✓	Số lượng: 0
V	Công tác phòng chống dịch			
1	Phun hóa chất xử lý môi trường			
-	Số lần phun hóa chất	0		
	Đơn vị phun: + Nhà trường (ghi rõ thời gian) + Cơ quan y tế (ghi rõ thời gian)	0 0		
-	Tổng vệ sinh trong trường học (thời gian, thành phần tham gia)		✓	Chưa thực hiện tổng vệ sinh môi trường phổ biến đến SVH
2	Công tác tuyên truyền (hình thức, thời gian thực hiện)			Chưa thực hiện
3	Các hoạt động khác			
			—	

Hà Nội, ngày 17 tháng 5 năm 2019

BIÊN BẢN

Giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch sốt xuất huyết

Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban Nhân dân Thành phố, Sở Y tế Hà Nội trong công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết trên địa bàn Hà Nội; Đề chủ động phòng chống dịch, bệnh sốt xuất huyết do muỗi truyền tại các trường học, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh môi trường, phòng chống dịch sốt xuất huyết tại các trường học.

Tên Trường: ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT
Địa chỉ: Số 18 - Phố Viên - Phường Đức Giang - Quận Bắc Từ Liêm

THÀNH PHẦN ĐOÀN:

Ths Chủ Trì Chương: Phó trưởng Khoa Sức Khỏe môi trường - YTTM
CN Trần Trung Dũng
CN Lê Nguyệt Mai
BS Lê Thanh Hà
CN Lê Văn Hoàng, Nguyễn Kim Dung
CN Trần Nhữ Hiền
Khoa Xét nghiệm

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ

PGS-TS Trần Hùng Cường: Phó Hiệu trưởng nhà trường
BS Đỗ Chung Mai: Trưởng Trạm Y tế
PGS-TS Nguyễn Việt Hải: Phó Chủ tịch Công đoàn
Bà Nguyễn Thu Thảo: Phó trưởng phòng Hành chính
Ông Lê Đức Vinh: Giám đốc Trung tâm dịch vụ
Bà Nguyễn Kim Chung: Phụ trách nhà ăn

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tổng số sinh viên: 13.150 Sinh viên nội trú
- Tổng số ca mắc sốt xuất huyết trong và ngoài trường (từ 1/1/2019 đến nay):

+ Số sinh viên mắc SXH: 0 Số cán bộ giáo viên mắc SXH: 0
+ Số sinh viên ở nội trú mắc sốt xuất huyết: 0
+ Số ca sốt xuất huyết trong trường trong vòng 14 ngày: 0

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ KIỂM TRA

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
I	Công tác chỉ đạo			Ban chỉ đạo Công tác y tế Trường THPT
1	Ban chỉ đạo phòng chống dịch SXH	✓		QĐ số 1351/QĐ-UBND ngày 5/10/2019.
2	Kế hoạch phòng chống dịch SXH	✓		KH số 407/KH-MĐC ngày 29/9/2019.
3	Họp Ban chỉ đạo PCD SXH	✓		Họp liên cấp.
III	Vệ sinh môi trường			
1	Tổng vệ sinh toàn trường			Phối hợp Đoàn Thanh niên Tổng vệ sinh.
2	Dụng cụ chứa nước, phế liệu có bộ gây khu vực ngoại cảnh (liệt kê)		✓	
	Dụng cụ chứa nước, phế liệu có nguy cơ (liệt kê)			Khu vực công trình Đoàn Thanh niên có một số lỗ xe, chèn lùa nguy cơ.
3	Hệ thống công thoát nước kín và thông thoát.	✓		Hệ thống công khí thông thoát.
4	Thu gom và xử lý rác			
-	Thùng rác có nắp kín			Có thùng rác hợp vệ sinh.
-	Nơi tập trung rác thải đảm bảo theo quy định	✓		
-	Vận chuyển rác kịp thời			Vận chuyển rác kịp thời.
5	Vệ sinh, bảo quản nguồn nước			Nước sạch của thành phố Nước giếng khoan qua xử lý.
-	Tổng số bể chứa nước			
	+ Số bể ngầm	8 bể		Bể chứa TN thiếu nắp kín và khóa an toàn.
	Có nắp kín/ tổng số			
	Có lưới chắn côn trùng/tổng số			Bể chứa khu bếp ăn thiếu lưới, lưới chắn không đảm bảo.
	Có khóa an toàn/ tổng số			6/8 bể có khóa.
	Thời điểm thay rửa bể chứa			T5/2019.
	+ Số bể mái	1 bể		
	Có nắp kín/ tổng số			
	Có lưới chắn côn trùng/tổng số			Bể mái không có lưới chắn.
	Có khóa an toàn/ tổng số			
	Thời điểm thay rửa bể mái			T5/2019.
III	Vệ sinh giảng đường, thư viện			Có chữ đồ vệ sinh hàng ngày.
-	Tổng số tòa nhà có giảng đường (liệt kê)			Trung tâm Phòng thí nghiệm 12 phòng.
-	Số giảng đường được kiểm tra (ghi rõ tên khu giảng đường).	A, B D, E		Tổng số phòng học: 214 phòng Phòng TN: 35 phòng
-	Số dụng cụ chứa nước,		✓	

TT	Nội dung	Có	Không	Nhận xét
	phê liệu có bộ gây (liệt kê)			
III	Vệ sinh khu nội trú, ký túc xá			Khu A (D1 + D2): 12 phòng
-	Số khu ký túc xá	03		KTX Khu B (D3): 04 phòng
-	Số khu ký túc xá được kiểm tra	03		KTX Khu A: 12 phòng, tất cả nội thất đầy đủ, gọn gàng, sạch sẽ, phòng ở có cửa sổ, cửa ra vào, cửa sổ có rèm che, cửa sổ có cửa sắt, cửa sổ có cửa nhôm, cửa sổ có cửa kính.
-	Số phòng ở được kiểm tra			KTX Khu B: 04 phòng, tất cả nội thất đầy đủ, gọn gàng, sạch sẽ, phòng ở có cửa sổ, cửa ra vào, cửa sổ có rèm che, cửa sổ có cửa sắt, cửa sổ có cửa nhôm, cửa sổ có cửa kính.
-	Bể chứa nước có nắp kín (số bể chứa có nắp kín/tổng số bể)	✓		KTX ngoài: phòng ở có cửa sổ, cửa ra vào, cửa sổ có rèm che, cửa sổ có cửa sắt, cửa sổ có cửa nhôm, cửa sổ có cửa kính.
-	Số phòng ở có bộ gây/tổng số phòng kiểm tra		✓	
-	Số dụng cụ có bộ gây (liệt kê)		✓	
-	Chế độ vệ sinh phòng ở			Phòng ở Khu B (gần): cửa sổ có cửa sắt, cửa sổ có cửa nhôm, cửa sổ có cửa kính.
IV	Vệ sinh tại khu vực bếp ăn			02 bếp - Khu A
-	Số bếp ăn	✓		Khu B
-	Số căng tin			Khu B có chế độ bếp Khu A chuẩn
-	Số dụng cụ chứa nước, phế liệu có bộ gây/tổng số		✓	Đảm bảo vệ sinh.
V	Công tác phòng chống dịch			Không phát hiện dụng cụ có bộ gây
1	Phun hóa chất xử lý môi trường	✓		
-	Số lần phun hóa chất	01		6/10/2018
	Đơn vị phun: + Nhà trường (ghi rõ thời gian) + Cơ quan y tế (ghi rõ thời gian)			HĐ Thúc Khu A công nhân phun. Nhà trường mua thuốc.
-	Tổng vệ sinh trong trường học (ghi rõ thời gian, thành phần tham gia)			Được Thanh niên Thức ăn 26/3/2018.
2	Công tác tuyên truyền (ghi rõ hình thức, thời gian thực hiện)			Phối hợp phòng, các HSSV truyền đạt, lồng ghép
3	Các hoạt động khác			

III. YÊU CẦU VÀ KIẾN NGHỊ

Để chủ động phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết trong trường học, đề nghị nhà trường:

1. Duy trì chế độ vệ sinh môi trường, ngoại cảnh, tiêu diệt các ổ chứa muỗi trong khuôn viên trường.
2. Công bố tình hình dịch bệnh sốt xuất huyết trong nhà trường.
3. Tăng cường công tác tuyên truyền ý thức phòng ngừa về sinh hoạt, vệ sinh nơi cư ở, tại sinh viên học trường chủ động phòng chống dịch.
4. Phát động tổng vệ sinh tiêu diệt các khu vực ký túc xá.
5. Bảo vệ, sửa chữa các nắp bể chứa đảm bảo có đủ lưới chắn côn trùng, khử an toxin.
6. Công tác y tế: Sẵn sàng các thuốc thiết bị dùng cấp cứu, có sổ theo dõi dịch tễ, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và phòng chống dịch.
7. Chủ động phát hiện sớm các ca dịch bệnh trong nhà trường.

Ý KIẾN NHÀ TRƯỜNG

Nhất trí ý kiến đánh giá của đoàn.

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG

ĐẠI DIỆN ĐOÀN GIÁM SÁT



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Triệu Hùng Trường

Chữ Thị Chung

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 1 tháng 4 năm 2022

BIÊN BẢN GIÁM SÁT

Công tác Vệ sinh học đường, phòng chống dịch bệnh trong trường học

Căn cứ Thông tư số 33/2021/TT - BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế về quy định công tác y tế trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Kế hoạch số 217/KH - UBND ngày 04/10/2021 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai công tác Y tế trường học năm học 2021 - 2022 trên địa bàn thành phố Hà Nội; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 07/01/2022 của UBND thành phố Hà Nội về việc triển khai công tác phòng chống dịch trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2022; Kế hoạch số 296/KH-SYT ngày 15/01/2022 của Sở Y tế về phòng, chống dịch ngành Y tế Hà Nội năm 2022; kế hoạch số 50/KHLT/YT-ĐUK ngày 18/2/2022 về việc phối hợp triển khai phòng chống dịch và tiêm vaccin phòng Covid - 19 khi sinh viên quay trở lại các trường học trực tiếp trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố Hà Nội tiến hành giám sát công tác vệ sinh học đường, chủ động phòng chống dịch, bệnh trong trường học:

Tên trường: ĐẠI HỌC MỎ ĐỊA CHẤT

Địa chỉ:

THÀNH PHẦN ĐOÀN:

Đ/c. Chu Thị Chung. Trưởng khoa Sức khỏe môi trường - Y tế trường học.
Đ/c. Lê Mạnh Hùng. Đ/c. Chu Phương Thủy.
Đ/c. Lê Thị Hương.
Đ/c. Nguyễn Thị Chung.

ĐƠN VI PHỐI HỢP:

ĐƠN VỊ PHỐI HỢP: Đ/c. Đỗ Bích Hồng: Trưởng Khoa Y tế công cộng - Trung tâm Y tế Bắc Từ Liêm

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỞNG:

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỞNG:

Phó TS Trần Hưng Trường: Phó Hiệu trưởng

Bà Nguyễn Thanh Huyền: Trưởng ban Y tế

Ông Lê Đức Vinh: Giám đốc Trung tâm Dịch vụ

Ông Nguyễn Duy Tuấn: Phó trưởng phòng Tổ chức cán bộ

Ông Huỳnh Thanh Tông: Phó trưởng phòng cơ sở vật chất

Chị Lê Thị Bích Ngọc: Bí thư Đoàn TN

THÔNG TIN CHUNG:

- Số cơ sở: 01 (2 khu)
 - Tổng số học sinh, sinh viên: 11.225 Nội trú: 20%
 - Tổng số học viên sau đại học: Nội trú:
 - Tổng số cán bộ, giáo viên: 623 Ca học:

- Trường có bếp ăn/căng tin/số lượng: hầu hết đang ngưng hoạt động
- Tình hình dịch bệnh: FD: 764 trong đó: Cán bộ, giáo viên: 199;
sinh viên nữ: 69, ngoại trú: 496

Tỷ lệ tiêm chủng vắc xin phòng Covid-19:

- + Tỷ lệ sinh viên đã tiêm mũi 1: mũi 2: 98% mũi 3: 58,8%
- + Tỷ lệ CB, GV đã tiêm mũi 1: 62% mũi 2: 62% mũi 3: 614/623 (98,5%)
- + Chưa tiêm: Sinh viên: 15 CB, GV: 0

Khác:

II. NHẬN XÉT VÀ KIẾN NGHỊ

- Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường đã quan tâm, chỉ đạo các phòng, ban chức năng thực hiện thường xuyên các biện pháp vệ sinh phòng chống dịch, công tác y tế học đường trong trường học.
- Để tiếp tục triển khai tốt các hoạt động y tế, phòng chống dịch bệnh, đảm bảo công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho cán bộ, giáo viên, sinh viên, đề nghị nhà trường thực hiện một số kiến nghị của đoàn:
- Thực hiện các quy định tại thông tư số 33/2021/TT-BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế về công tác y tế (trong) trường học trong cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- Về sinh môi trường + tăng cường chế độ vệ sinh, thu gom xử lý rác thải tại khu vực công cộng; khử khuẩn tại lối khu vực sảnh đón khách + (thoát vệ sinh: bồn rửa đủ xà phòng rửa tay, giấy vệ sinh; có seal nắp đậy kết nối).
- Quảng trường: đảm bảo hệ thống chiếu sáng tại các phòng học theo quy định; vệ sinh các bề mặt xà dọc từ khi sinh viên quay trở lại.
- Thư viện: tăng cường vệ sinh sàn, giá sách, diệt chuột, đảm bảo an toàn điện; đảm bảo an toàn phòng chống tai nạn thương tích.
- Phòng thực hành: tăng vệ sinh hệ thống cửa, sàn nhà;
- Kệ tủ xà: có đảm bảo đủ thông thoáng trong phòng ở, tăng cường vệ sinh khu vực; sắp xếp trật tự nội vụ gọn gàng.
- Tháo nhả sinh viên năm nhất để chủ động phòng chống dịch xuất.
- Nguồn nước: duy trì chế độ vệ sinh, đảm bảo chất lượng nước sử dụng cho sinh hoạt trong nhà trường.
- Lấy nước vệ sinh mặt bằng, sân nhà, bề mặt tại tam cấp nước.
- Y tế: luôn đảm bảo đủ cơ sở thuốc, cơ sở phòng chống dịch chủ yếu phòng cải tạo.
- Phòng chống dịch:
- + Đảm bảo hệ thống thông gió phòng làm việc, giảng đường, thư viện, khu vực, xưởng thực hành, phòng thí nghiệm.

khí khuẩn
Về vấn đề Thuyên xuyên các bề mặt hay tiếp xúc
(mặt bàn ghế, tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, bàn ghế...)
Rà soát các vật dụng không để đọng nước ngay cả bề mặt
chủ động phòng chống dịch sốt xuất huyết
phần khớp và chỉnh quyên, y tế địa phương trong công tác
phòng chống dịch
Thuyên xuyên tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, học sinh
các biện pháp phòng chống dịch sốt xuất huyết là dịch Covid 19, sốt xuất

III. Ý KIẾN NHÀ TRƯỜNG

Nhất trí với ý kiến nhận xét của đoàn giám sát

ĐẠI DIỆN NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS Triệu Hùng Cường

ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

Đông

Đỗ Thị Bích Hồng

ĐẠI DIỆN ĐOÀN

Chữ Thị Chung